



*Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam*

BÁO CÁO ETF

DỰ BÁO DANH MỤC

VN30

Phân tích tái cơ cấu chỉ số, dự báo biến động và tác động dòng vốn ETF lên các cổ phiếu VN30

Kỳ soát xét: Quý 3 / 2026 **Ngày phát hành:** 03/07/2026

Chứng khoán Yuanta Việt Nam | We Create Fortune | www.yuanta.com.vn

TÓM TẮT DỰ BÁO

Kết quả phân tích định lượng cho thấy kỳ rà soát VN30 dự kiến sẽ ghi nhận 02 thay đổi về thành phần, với **MCH** và **TCX** được bổ sung vào rổ chỉ số, thay thế **PLX** và **TPB**.

Trong đó, MCH (hạng 11) và TCX (hạng 20) đáp ứng tiêu chí lựa chọn nhờ nằm trong Top 20 doanh nghiệp có giá trị vốn hóa thị trường cao nhất. Ngược lại, PLX (hạng 35) và TPB (hạng 37) không còn duy trì thứ hạng vốn hóa theo yêu cầu của bộ quy tắc chỉ số, qua đó bị loại khỏi danh sách thành phần trong kịch bản dự báo. Nếu danh mục chính thức tương đồng với kết quả dự báo, hoạt động tái cơ cấu của các quỹ ETF và các quỹ đầu tư mô phỏng VN30 được kỳ vọng sẽ tạo ra lực mua đáng kể đối với MCH và TCX, đồng thời tạo áp lực bán kỹ thuật lên PLX và TPB trong giai đoạn hoàn tất cơ cấu danh mục.

LỊCH TRÌNH KỲ SOÁT XÉT VN30

Theo lịch trình rà soát định kỳ của HOSE, kỳ cơ cấu VN30 tháng 07/2026 sẽ diễn ra theo các mốc thời gian sau:

Bảng 1: Lịch kỳ soát xét VN30

Giai đoạn	Thời gian	Chi tiết hoạt động
Chốt dữ liệu	30/06/2026	HOSE ghi nhận dữ liệu giá đóng cửa, vốn hóa thị trường, tỷ lệ free-float và thanh khoản để phục vụ quá trình rà soát theo bộ quy tắc chỉ số VN30.
Công bố kết quả	15/07/2026	HOSE công bố chính thức danh mục thành phần VN30 và các thông số phục vụ tính toán chỉ số cho kỳ rà soát mới.
Hoàn tất cơ cấu	31/07/2026	Các quỹ ETF và quỹ đầu tư mô phỏng VN30 hoàn tất việc cơ cấu danh mục, với phần lớn khối lượng giao dịch thường tập trung trong phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa (ATC).
Có hiệu lực	03/08/2026	Danh mục VN30 mới chính thức có hiệu lực và được sử dụng để tính toán chỉ số VN30 cũng như các sản phẩm đầu tư, bao gồm hợp đồng tương lai chỉ số VN30.

Giai đoạn từ sau khi HOSE công bố danh mục chính thức đến trước phiên cơ cấu cuối cùng thường là khoảng thời gian xuất hiện nhiều biến động nhất về giá và thanh khoản. Các cổ phiếu được thêm mới hoặc điều chỉnh tăng tỷ trọng có xu hướng thu hút dòng tiền đón đầu, trong khi các cổ phiếu bị loại hoặc giảm tỷ trọng có thể chịu áp lực bán từ hoạt động tái cơ cấu của các quỹ ETF.

ƯỚC TÍNH DÒNG TIỀN TÁI CƠ CẤU TỪ CÁC QUỸ ETF MÔ PHÒNG VN30

Tính đến ngày 03/07/2026, tổng giá trị tài sản ròng (AUM) của bốn quỹ ETF nội mô phòng chỉ số VN30 đạt khoảng 9,57 nghìn tỷ đồng, trong đó EIVFVN30 chiếm tỷ trọng áp đảo với quy mô 6,1 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 63,74% tổng AUM.

Bảng 2. Quy mô tài sản của các quỹ ETF mô phỏng VN30 (03/07/2026)

Quỹ	Công ty Quản lý quỹ	AUM (tỷ đồng)
EIVFVN30	Dragon Capital	6.101
FUESSV30	SSIAM	245
FUEMAV30	Mirae Asset	637
FUEKIV30	KIM Việt Nam	2.589

Nguồn: Yuanta Việt Nam

DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁI CƠ CẤU CỦA QUỸ

Trên cơ sở tổng AUM khoảng 9,57 nghìn tỷ đồng của bốn quỹ ETF mô phỏng VN30, báo cáo ước tính khối lượng mua/bán dự kiến đối với từng cổ phiếu trong kỳ tái cơ cấu.

- **Top mua mạnh:** MCH (+362.1 tỷ đồng), FPT (+158.1 tỷ đồng), TCX (+124.3 tỷ đồng), TCB (+64 tỷ đồng), VHM (+48 tỷ đồng)
- **Top bán mạnh:** VIC (-167 tỷ đồng), VRE (-103.2 tỷ đồng), STB (-91.25 tỷ đồng), TPB (-84.2 tỷ đồng), VJC (-77.6 tỷ đồng).

Ước tính dựa trên AUM 9,57 nghìn tỷ đồng của bốn quỹ ETF nội, giá đóng cửa ngày 30/06/2026 và danh mục dự báo. Kết quả chỉ phản ánh dòng tiền từ các quỹ ETF thụ động và có thể thay đổi nếu AUM, giá cổ phiếu hoặc danh mục chính thức được điều chỉnh.

Bảng 3: Ước tính khối lượng giao dịch của các quỹ ETF mô phỏng VN30

Mã	Dự báo	EIVFVN30 (triệu cổ phiếu)	FUESSV30 (triệu cổ phiếu)	FUEKIV30 (triệu cổ phiếu)	FUEMAV30 (triệu cổ phiếu)	Tổng (triệu cổ phiếu)	Ước tính giá trị mua bán ròng (tỷ đồng)
TCX	1.30%	1.78	0.07	0.76	0.19	2.80	124.3
MCH	3.78%	1.72	0.07	0.73	0.18	2.70	362.1
FPT	9.85%	1.37	0.06	0.59	0.14	2.16	151.8
TCB	5.37%	1.22	0.05	0.53	0.11	1.91	63.9
HPG	9.23%	1.09	0.03	0.37	0.06	1.55	36.2
VPB	4.60%	0.80	0.04	0.41	0.07	1.32	35.6
SHB	2.02%	0.88	0.03	0.24	0.05	1.20	16.3
VIB	1.45%	0.56	0.03	0.19	0.02	0.79	13.1
SSI	1.83%	0.42	0.02	0.06	0.06	0.56	14.9
VHM	5.09%	0.17	0.01	0.11	0.03	0.32	48.1
VPL	0.83%	0.22	0.01	0.05	0.01	0.29	26.2
MBB	3.71%	0.27	0.01	0.01	0.00	0.29	7.2
VNM	3.84%	0.16	0.01	0.10	0.00	0.27	15.0
CTG	1.48%	0.09	0.01	(0.02)	0.02	0.10	3.4
VCB	2.07%	(0.02)	0.00	0.10	0.01	0.10	6.0
MSN	5.11%	0.05	0.01	(0.07)	(0.02)	(0.03)	-2.0
GAS	0.69%	(0.14)	0.00	0.04	0.01	(0.10)	-7.4
BID	0.63%	(0.11)	0.01	0.01	(0.01)	(0.11)	-4.7
SAB	0.50%	(0.06)	0.01	(0.11)	(0.01)	(0.18)	-8.6
GVR	0.38%	(0.15)	(0.00)	(0.08)	(0.00)	(0.24)	-7.9
SSB	0.93%	(0.25)	(0.01)	(0.03)	(0.03)	(0.30)	-4.9
ACB	3.89%	(0.29)	(0.01)	(0.11)	(0.06)	(0.48)	-10.8
MWG	6.56%	(0.35)	(0.01)	(0.11)	(0.04)	(0.51)	-39.9
VJC	3.16%	(0.33)	(0.01)	(0.18)	(0.04)	(0.56)	-77.6
HDB	3.53%	(0.39)	(0.02)	(0.27)	(0.04)	(0.72)	-18.5
VIC	8.08%	(0.50)	(0.02)	(0.19)	(0.05)	(0.76)	-167.0
BSR	0.62%	(0.49)	(0.02)	(0.29)	(0.05)	(0.85)	-20.5
PLX	0.00%	(0.68)	(0.02)	(0.19)	(0.09)	(0.97)	-35.9
STB	3.84%	(0.76)	(0.03)	(0.36)	(0.08)	(1.24)	-91.3
LPB	4.64%	(0.87)	(0.03)	(0.42)	(0.10)	(1.42)	-75.8
VRE	1.00%	(2.30)	(0.09)	(0.99)	(0.24)	(3.62)	-103.2
TPB	0.00%	(3.23)	(0.13)	(1.33)	(0.38)	(5.07)	-84.2

Nguồn: Yuanta Việt Nam; FiinGroup

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Điện thoại: +84 28 3622 6868 ext 3826

Email: research.re@yuanta.com.vn

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, Quận 1, TP.HCM

GLOBAL DISCLAIMER

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.